

Số 1311 /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân ngành học đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao, Khóa 9

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/08/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về “Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-ĐHNH, ngày 01/3/2019 của Hiệu trưởng “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/9/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Xét kết quả đăng ký ngành học của sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao, Khóa 9 và theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân ngành học đối với sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao Khóa 9. Các ngành: Tài chính ngân hàng, Quản trị kinh doanh và Kế toán.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Sinh viên có tên ở Điều 1 có trách nhiệm học tập theo quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Quản lý Công nghệ thông tin và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3: để th/ hiện;
- Lưu Ban CLC, VP.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.,TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH PHÂN NGÀNH HỌC ĐỐI VỚI SINH VIÊN
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 9**



(Ban hành kèm Quyết định số: 1311 /QĐ-ĐHNH ngày 14 tháng 6 năm 2022
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1	050609210003	Đỗ Thị Thúy	An	Nữ	Kế toán
2	050609210013	Đặng Nguyên	An	Nam	Kế toán
3	050609210066	Thái Trâm	Anh	Nữ	Kế toán
4	050609210037	Trần Hoàng	Anh	Nam	Kế toán
5	050609210103	Trần Kim Phương	Anh	Nữ	Kế toán
6	050609211816	Nguyễn Hà Kim	Anh	Nữ	Kế toán
7	050609211818	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	Nữ	Kế toán
8	050609210131	Trịnh Thị Ngọc	Bích	Nữ	Kế toán
9	050609210148	Hồ Lê Minh	Châu	Nữ	Kế toán
10	050609211859	Phùng Huy	Chương	Nam	Kế toán
11	050609211862	Quách Phú	Cường	Nam	Kế toán
12	050609212358	Lê Đình	Đệ	Nam	Kế toán
13	050609210230	Trần Việt	Đức	Nam	Kế toán
14	050609210229	Phạm Minh	Đức	Nam	Kế toán
15	050609210263	Trần Khánh	Duy	Nam	Kế toán
16	050609211894	Lê Ngọc Quỳnh	Giang	Nữ	Kế toán
17	050609210308	Trần Thị Cẩm	Giang	Nữ	Kế toán
18	050609210304	Đỗ Phương	Giang	Nữ	Kế toán
19	050609210315	Vũ Thị Hoàng	Hà	Nữ	Kế toán
20	050609210368	Phan Thị Ngọc	Hân	Nữ	Kế toán
21	050609211915	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	Kế toán
22	050609211911	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	Kế toán
23	050609210404	Trần Huỳnh Diệu	Hiền	Nữ	Kế toán
24	050609210408	Vũ Thúy	Hiền	Nữ	Kế toán
25	050609210462	Đỗ Lê	Hương	Nữ	Kế toán
26	050609210463	Đặng Huỳnh Lan	Hương	Nữ	Kế toán
27	050609210476	Lê Tuấn	Huy	Nam	Kế toán
28	050609210486	Huỳnh Gia Phúc	Huy	Nam	Kế toán
29	050609210525	Nguyễn Duy Vân	Khanh	Nữ	Kế toán
30	050609211985	Nguyễn Đình Ngọc	Khánh	Nữ	Kế toán
31	050609210557	Lê Đăng	Khoa	Nam	Kế toán
32	050609212000	Hoàng	Lân	Nữ	Kế toán
33	050609212001	Cao Thị Mỹ	Lệ	Nữ	Kế toán

Handwritten signature in blue ink.

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
34	050609210652	Phạm Thuỳ	Linh	Nữ	Kế toán
35	050609210688	Nguyễn Hoàng Gia	Linh	Nữ	Kế toán
36	050609210672	Kiều Nữ Tuệ	Linh	Nữ	Kế toán
37	050609210656	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	Kế toán
38	050609212360	Nguyễn Lê Phước	Lộc	Nam	Kế toán
39	050609212031	Võ Thị Trúc	Ly	Nữ	Kế toán
40	050609210741	Nguyễn Ngọc	Minh	Nữ	Kế toán
41	050609210748	Phạm Đức	Minh	Nam	Kế toán
42	050609210747	Lương Thu	Minh	Nữ	Kế toán
43	050609210780	Lai Ngọc	My	Nữ	Kế toán
44	050609210785	Trần Hồ Diễm	My	Nữ	Kế toán
45	050609212050	Đặng Trần Gia	Mỹ	Nữ	Kế toán
46	050609212054	Hồ Thị Kim	Ngân	Nữ	Kế toán
47	050609210848	Đặng Kim	Ngân	Nữ	Kế toán
48	050609210845	Phạm Lê Tuyết	Ngân	Nữ	Kế toán
49	050609212065	Nguyễn Thục	Nghi	Nữ	Kế toán
50	050609212064	Nguyễn Quỳnh Phương	Nghi	Nữ	Kế toán
51	050609210877	Phạm Thường	Nghiêng	Nữ	Kế toán
52	050609212067	Đỗ Kim	Ngọc	Nữ	Kế toán
53	050609212073	Phạm Thị Thái	Ngọc	Nữ	Kế toán
54	050609210960	Nguyễn Đỗ Minh	Nguyệt	Nữ	Kế toán
55	050609210958	Châu Thị Kim	Nguyệt	Nữ	Kế toán
56	050609210961	Vũ Lê Trúc	Nhã	Nữ	Kế toán
57	050609212095	Lữ Nguyễn Anh	Nhi	Nữ	Kế toán
58	050609212104	Trần Thùy Ý	Nhi	Nữ	Kế toán
59	050609210996	Lê Uyên	Nhi	Nữ	Kế toán
60	050609211018	Nguyễn Xuân	Nhi	Nữ	Kế toán
61	050609210991	Nguyễn Ánh	Nhi	Nữ	Kế toán
62	050609212102	Thân Thụy Thảo	Nhi	Nữ	Kế toán
63	050609211011	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	Kế toán
64	050609212093	Đinh Thị Yến	Nhi	Nữ	Kế toán
65	050609211031	Chu Nguyễn Ánh	Như	Nữ	Kế toán
66	050609211048	Tô Thị Cẩm	Như	Nữ	Kế toán
67	050609211047	Trần Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	Kế toán
68	050609211057	Từ Thị Yến	Như	Nữ	Kế toán
69	050609211079	Nguyễn Phi	Nhung	Nữ	Kế toán
70	050609212125	Phan Đào Kiều	Oanh	Nữ	Kế toán
71	050609212124	Hà Kiều	Oanh	Nữ	Kế toán

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
72	050609211160	Đặng Kiều Hoài	Phương	Nữ	Kế toán
73	050609211157	Trần Kim	Phương	Nữ	Kế toán
74	050609212144	Ứng Thu	Phương	Nữ	Kế toán
75	050609212143	Lương Thị Anh	Phương	Nữ	Kế toán
76	050609211212	Nguyễn Phương	Quyên	Nữ	Kế toán
77	050609212168	Phạm Như	Quỳnh	Nữ	Kế toán
78	050609212169	Phạm Thanh Diễm	Quỳnh	Nữ	Kế toán
79	050609211268	Lê Thị Băng	Tâm	Nữ	Kế toán
80	050609212180	Phạm Minh	Tâm	Nữ	Kế toán
81	050609211289	Trần Minh	Thái	Nam	Kế toán
82	050609211301	Lý Mẫn	Thanh	Nữ	Kế toán
83	050609211316	Nguyễn Phú	Thành	Nam	Kế toán
84	050609212218	Lê Cẩm	Thơ	Nữ	Kế toán
85	050609211416	Lê Hoàng Anh	Thư	Nữ	Kế toán
86	050609211423	Lê Thị Anh	Thư	Nữ	Kế toán
87	050609212231	Hồ Thị Minh	Thư	Nữ	Kế toán
88	050609211388	Ngô Anh	Thư	Nữ	Kế toán
89	050609211468	Ngô Anh	Thy	Nữ	Kế toán
90	050609212280	Trần Hoàng Ngọc	Trâm	Nữ	Kế toán
91	050609212277	Lương Hoài	Trâm	Nữ	Kế toán
92	050609211542	Thái Thị Ngọc	Trân	Nữ	Kế toán
93	050609211535	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	Kế toán
94	050609212265	Lê Thị Thu	Trang	Nữ	Kế toán
95	050609211547	Võ Nguyễn Nguyên	Trang	Nữ	Kế toán
96	050609211545	Vũ Lê Huyền	Trang	Nữ	Kế toán
97	050609211609	Lê Thiên	Trúc	Nữ	Kế toán
98	050609211613	Nguyễn Thành	Trung	Nam	Kế toán
99	050609212301	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	Kế toán
100	050609211651	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	Kế toán
101	050609211688	Trần Thanh	Vân	Nữ	Kế toán
102	050609212327	Huỳnh Đoàn Yến	Vi	Nữ	Kế toán
103	050609211708	Nguyễn Văn Quang	Vũ	Nam	Kế toán
104	050609211709	Ngô Quang	Vũ	Nam	Kế toán
105	050609211721	Nguyễn Thị Xuân	Vy	Nữ	Kế toán
106	050609211722	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	Kế toán
107	050609211733	Nguyễn Hoàng Thuý	Vy	Nữ	Kế toán
108	050609212343	Trần Tường	Vy	Nữ	Kế toán
109	050609211741	Trần Yến	Vy	Nữ	Kế toán

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
110	050609211765	Võ Hồng	Xuân	Nữ	Kế toán
111	050609211771	Bùi Thị Kim	Xuyến	Nữ	Kế toán
112	050609211800	Hồ Thị Bảo	Yến	Nữ	Kế toán
113	050609212352	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	Kế toán
114	050609210023	Hồ Thúy	An	Nữ	Quản trị kinh doanh
115	050609211810	Mai Ngọc Thúy	An	Nữ	Quản trị kinh doanh
116	050609210014	Nguyễn Thị Tâm	An	Nữ	Quản trị kinh doanh
117	050609210025	Nguyễn Lê Trường	An	Nam	Quản trị kinh doanh
118	050609210017	Thái Tăng Hoài	An	Nữ	Quản trị kinh doanh
119	050609210102	Võ Nguyễn Phương	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
120	050609210052	Đình Bảo	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
121	050609211827	Thịnh Lê Quỳnh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
122	050609210041	Dương Thị Quỳnh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
123	050609211828	Tổng Ngọc Vân	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
124	050609210096	Nguyễn Trần Ngọc	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
125	050609210058	Hồ Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
126	050609211829	Trần Ngọc Tuấn	Anh	Nam	Quản trị kinh doanh
127	050609210057	Huỳnh Vũ Minh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
128	050609211826	Phan Nguyễn Mai	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
129	050609211812	Bùi Thị Quỳnh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
130	050609211813	Bùi Thị Vân	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
131	050609211821	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
132	050609211822	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
133	050609211825	Phan Đức	Anh	Nam	Quản trị kinh doanh
134	050609211830	Trịnh Lan	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
135	050609211831	Trương Minh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
136	050609211832	Võ Minh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
137	050609211833	Vương Ngọc Minh	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
138	050609210036	Đình Ngọc Quang	Anh	Nam	Quản trị kinh doanh
139	050609210053	Lê Thụy Trâm	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
140	050609210062	Nguyễn Doãn Trúc	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
141	050609210073	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	Quản trị kinh doanh
142	050609211838	Phùng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	Quản trị kinh doanh
143	050609211834	Nguyễn Đức Minh	Ánh	Nữ	Quản trị kinh doanh
144	050609211836	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	Quản trị kinh doanh
145	050609211837	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	Quản trị kinh doanh
146	050609210125	Nguyễn Nhất Thiên	Bảo	Nam	Quản trị kinh doanh
147	050609211840	Dương Quốc	Bảo	Nam	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
148	050609211842	Phan Huy	Bảo	Nam	Quản trị kinh doanh
149	050609210119	Huỳnh Phương	Bảo	Nam	Quản trị kinh doanh
150	050609210120	Nguyễn Phạm Bảo	Bảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
151	050609210126	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	Quản trị kinh doanh
152	050609211849	Trần Thanh	Bình	Nam	Quản trị kinh doanh
153	050609211847	Nguyễn Hương	Bình	Nữ	Quản trị kinh doanh
154	050609211850	Nguyễn Thị Ngọc	Cẩm	Nữ	Quản trị kinh doanh
155	050609210143	Nguyễn Lâm Thái	Chăm	Nữ	Quản trị kinh doanh
156	050609210149	Phạm Nguyễn Hoàng	Châu	Nữ	Quản trị kinh doanh
157	050609210153	Lâm Minh	Châu	Nữ	Quản trị kinh doanh
158	050609211852	Huỳnh Ngọc Lâm	Châu	Nữ	Quản trị kinh doanh
159	050609211856	Hồ Võ Xuyên	Chi	Nữ	Quản trị kinh doanh
160	050609211857	Nguyễn Trần Mỹ	Chi	Nữ	Quản trị kinh doanh
161	050609211858	Bùi Thị Quế	Chinh	Nữ	Quản trị kinh doanh
162	050609210170	Nguyễn Hữu	Chính	Nam	Quản trị kinh doanh
163	050609211860	Ngô Minh	Cường	Nam	Quản trị kinh doanh
164	050609210179	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	Quản trị kinh doanh
165	050609211863	Huỳnh Thế	Danh	Nam	Quản trị kinh doanh
166	050609211882	Nguyễn Hồng	Đào	Nữ	Quản trị kinh doanh
167	050609210200	Thái Nguyên	Đạt	Nam	Quản trị kinh doanh
168	050609210209	Huỳnh Thành	Đạt	Nam	Quản trị kinh doanh
169	050609211883	Mai Quang	Đạt	Nam	Quản trị kinh doanh
170	050609210213	Dương Thị Ngọc	Diễm	Nữ	Quản trị kinh doanh
171	050609211865	Vũ Thị Phương	Diệu	Nữ	Quản trị kinh doanh
172	050609210222	Nghiêm Thái	Đô	Nam	Quản trị kinh doanh
173	050609211891	Trần Thục	Đoan	Nữ	Quản trị kinh doanh
174	050609210227	Lưu Văn	Đông	Nam	Quản trị kinh doanh
175	050609211866	Lê Lương Thùy	Dung	Nữ	Quản trị kinh doanh
176	050609210238	Trần Thanh	Dung	Nữ	Quản trị kinh doanh
177	050609211869	Nguyễn Minh	Dũng	Nam	Quản trị kinh doanh
178	050609211880	Dương Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	Quản trị kinh doanh
179	050609211881	Trịnh Quang	Dương	Nam	Quản trị kinh doanh
180	050609210264	Nguyễn Đình	Duy	Nam	Quản trị kinh doanh
181	050609211871	Nguyễn Hồ An	Duy	Nam	Quản trị kinh doanh
182	050609211874	Nguyễn Thành	Duy	Nam	Quản trị kinh doanh
183	050609211877	Nguyễn Hoàng Mỹ	Duyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
184	050609211878	Phạm Kiều Mỹ	Duyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
185	050609211898	Nguyễn Ngọc Hạ	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
186	050609211895	Lê Thị Hương	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh
187	050609211897	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh
188	050609211899	Phạm Hương	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh
189	050609211902	Vũ Quỳnh	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh
190	050609210298	Phạm Thị Trường	Giang	Nữ	Quản trị kinh doanh
191	050609211904	Hồ Nguyễn Khánh	Hà	Nữ	Quản trị kinh doanh
192	050609211905	Lâm Ngọc	Hà	Nữ	Quản trị kinh doanh
193	050609211906	Lê Khánh	Hà	Nữ	Quản trị kinh doanh
194	050609211910	Vũ Thị Thu	Hà	Nữ	Quản trị kinh doanh
195	050609210330	Hoàng Lê Ngân	Hà	Nữ	Quản trị kinh doanh
196	050609211927	Nguyễn Lê Hoàng	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
197	050609211930	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
198	050609211921	Đoàn Thị Ngọc	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
199	050609211923	Lê Hoàng	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
200	050609211926	Nguyễn Đoàn Gia	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
201	050609211928	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
202	050609211933	Phạm Nguyễn Gia	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
203	050609211934	Trần Bảo	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
204	050609211936	Vương Nguyễn Khánh	Hân	Nữ	Quản trị kinh doanh
205	050609211914	Mai Thu	Hằng	Nữ	Quản trị kinh doanh
206	050609211917	Phạm Diệu	Hằng	Nữ	Quản trị kinh doanh
207	050609210385	Lê Thị Kim	Hằng	Nữ	Quản trị kinh doanh
208	050609210384	Lê Diễm	Hằng	Nữ	Quản trị kinh doanh
209	050609210388	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
210	050609210396	Đặng Trương Gia	Háo	Nữ	Quản trị kinh doanh
211	050609210405	Trần Thị Xuân	Hiền	Nữ	Quản trị kinh doanh
212	050609211940	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	Quản trị kinh doanh
213	050609210412	Dương Minh H	Hiếu	Nam	Quản trị kinh doanh
214	050609210421	Quách Trung	Hiếu	Nam	Quản trị kinh doanh
215	050609210413	Vũ Thị Thanh	Hiếu	Nữ	Quản trị kinh doanh
216	050609211945	Phan Thị	Hoa	Nữ	Quản trị kinh doanh
217	050609210440	Đỗ Anh	Hoàng	Nam	Quản trị kinh doanh
218	050609211946	Lục Bảo	Hoàng	Nam	Quản trị kinh doanh
219	050609211947	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	Quản trị kinh doanh
220	050609210447	Nguyễn Minh	Huệ	Nam	Quản trị kinh doanh
221	050609211949	Bùi Hữu	Hùng	Nam	Quản trị kinh doanh
222	050609211972	Nguyễn Hồ	Hung	Nam	Quản trị kinh doanh
223	050609211974	Cao Nguyễn Quỳnh	Hương	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
224	050609211975	Rahlan Tổng Thị Lan Hương	Nữ	Quản trị kinh doanh
225	050609211976	Trịnh Thu Hương	Nữ	Quản trị kinh doanh
226	050609210473	Nguyễn Thị Ngọc Hường	Nữ	Quản trị kinh doanh
227	050609210474	Nguyễn Quốc Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
228	050609211957	Nguyễn Quang Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
229	050609211959	Phan Quốc Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
230	050609211960	Phạm Lê Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
231	050609210475	Phạm Đoàn Gia Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
232	050609210487	Hà Hoàng Huy	Nam	Quản trị kinh doanh
233	050609210495	Nguyễn Thị Như Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
234	050609211966	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
235	050609211963	Lâm Thị Ngọc Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
236	050609211965	Nguyễn Đỗ Khánh Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
237	050609211968	Trịnh Thị Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
238	050609211962	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
239	050609211964	Lê Khánh Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
240	050609211970	Võ Thanh Huyền	Nữ	Quản trị kinh doanh
241	050609210514	Đình Quang Khải	Nam	Quản trị kinh doanh
242	050609211978	Huỳnh Trịnh Khang	Nam	Quản trị kinh doanh
243	050609211983	Trần Ngô Bảo Khanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
244	050609211981	Nguyễn Ngọc Minh Khanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
245	050609211980	Nguyễn Bính Khanh	Nam	Quản trị kinh doanh
246	050609210523	Trần Lê Khanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
247	050609210544	Lê Quốc Khánh	Nam	Quản trị kinh doanh
248	050609210531	Vũ Kim Khánh	Nữ	Quản trị kinh doanh
249	050609211986	Mai Gia Khiêm	Nam	Quản trị kinh doanh
250	050609211988	Trần Minh Khiêm	Nam	Quản trị kinh doanh
251	050609211992	Nguyễn Minh Khôi	Nam	Quản trị kinh doanh
252	050609211993	Ngô Gia Thái Khuê	Nữ	Quản trị kinh doanh
253	050609210578	Ngô Minh Khuê	Nữ	Quản trị kinh doanh
254	050609211994	Cao Lê Tuấn Kiệt	Nam	Quản trị kinh doanh
255	050609211995	Lê Tuấn Kiệt	Nam	Quản trị kinh doanh
256	050609210593	Hồ Thị Bích Kiều	Nữ	Quản trị kinh doanh
257	050609210598	Nguyễn Ngọc Kim	Nữ	Quản trị kinh doanh
258	050609211998	Đoàn Thị Lan	Nữ	Quản trị kinh doanh
259	050609212002	Phùng Thanh Liêm	Nam	Quản trị kinh doanh
260	050609212003	Đỗ Nguyễn Mai Liên	Nữ	Quản trị kinh doanh
261	050609210637	Đình Hồ Khánh Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
262	050609210640	Trần Ngọc Yến	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
263	050609210643	Hà Khánh	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
264	050609210636	Trần Thị Nhã	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
265	050609210648	Đỗ Hoàng Ánh	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
266	050609212005	Đặng Hoàng Trúc	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
267	050609212006	Huỳnh Thị Yến	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
268	050609212009	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
269	050609212010	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
270	050609212016	Phạm Diệp	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
271	050609212017	Trần Mỹ	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
272	050609212018	Trần Nguyễn Bảo	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
273	050609212020	Trương Thảo	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
274	050609210646	Phạm Ngọc	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
275	050609210683	Lý Huỳnh Phụng	Linh	Nữ	Quản trị kinh doanh
276	050609212026	Trần Kim	Lộc	Nữ	Quản trị kinh doanh
277	050609212025	Phạm Tấn	Lộc	Nam	Quản trị kinh doanh
278	050609212027	Văn Đình	Lợi	Nam	Quản trị kinh doanh
279	050609210705	Bùi Nguyễn Bảo	Long	Nam	Quản trị kinh doanh
280	050609212023	Nguyễn Thị Mỹ	Long	Nữ	Quản trị kinh doanh
281	050609212028	Nguyễn Xuân	Luật	Nam	Quản trị kinh doanh
282	050609210706	Trần Thị Trúc	Ly	Nữ	Quản trị kinh doanh
283	050609210721	Trần Lê Ngọc	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
284	050609212032	Ngô Hoàng	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
285	050609212035	Nguyễn Thị Hoa	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
286	050609212037	Phạm Trần Ban	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
287	050609212038	Văn Thanh	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
288	050609210723	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
289	050609210725	Lý Phương	Mai	Nữ	Quản trị kinh doanh
290	050609212040	Nguyễn Đoàn Uyên	Mi	Nữ	Quản trị kinh doanh
291	050609212039	Ma Nguyễn Mi	Mi	Nữ	Quản trị kinh doanh
292	050609210745	Trần Lê Thùy	Minh	Nữ	Quản trị kinh doanh
293	050609210760	Nguyễn Mẫn	Minh	Nữ	Quản trị kinh doanh
294	050609210738	Phạm Hoàng	Minh	Nam	Quản trị kinh doanh
295	050609210757	Nguyễn Châu Hoàng	Minh	Nữ	Quản trị kinh doanh
296	050609212042	Lê Trần	Minh	Nam	Quản trị kinh doanh
297	050609212047	Trần Ngọc Ánh	Minh	Nữ	Quản trị kinh doanh
298	050609210756	Trần Cao	Minh	Nam	Quản trị kinh doanh
299	050609210784	Hồ Ngự Huyền	My	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
300	050609210773	Hà Thị Trà My	Nữ	Quản trị kinh doanh
301	050609212051	Nguyễn Như Đông Mỹ	Nữ	Quản trị kinh doanh
302	050609210794	Võ Thị Thùy Mỹ	Nữ	Quản trị kinh doanh
303	050609210801	Hoàng Hiếu Nam	Nam	Quản trị kinh doanh
304	050609210815	Lê Thị Nam Nga	Nữ	Quản trị kinh doanh
305	050609212056	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
306	050609210860	Bùi Kim Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
307	050609210819	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
308	050609212059	Nguyễn Thị Thảo Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
309	050609212060	Phạm Kim Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
310	050609212063	Võ Thị Thanh Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
311	050609212364	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
312	050609210840	Huỳnh Thị Khánh Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
313	050609210856	Võ Thị Kim Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
314	050609212053	Đặng Hoàng Kim Ngân	Nữ	Quản trị kinh doanh
315	050609212076	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	Quản trị kinh doanh
316	050609212072	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nữ	Quản trị kinh doanh
317	050609210882	Ngô Như Ngọc	Nữ	Quản trị kinh doanh
318	050609210897	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	Quản trị kinh doanh
319	050609210920	Trần Tuyết Ngọc	Nữ	Quản trị kinh doanh
320	050609210942	Hoàng Thị Thảo Nguyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
321	050609210941	Trần Lê Thảo Nguyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
322	050609212356	Lê Huỳnh Hồng Nguyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
323	050609212080	Bùi Thị Ánh Nguyệt	Nữ	Quản trị kinh doanh
324	050609212082	Đào Thuỳ Nhã	Nữ	Quản trị kinh doanh
325	050609212083	Nguyễn Thy Nhã	Nữ	Quản trị kinh doanh
326	050609212085	Vy Thị Mỹ Nhân	Nữ	Quản trị kinh doanh
327	050609212090	Võ Lâm Hồng Nhân	Nam	Quản trị kinh doanh
328	050609210966	Nguyễn Hữu Nhân	Nam	Quản trị kinh doanh
329	050609210989	Ông Gia Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
330	050609211001	Dương Thị Yến Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
331	050609212096	Lê Hồ Thảo Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
332	050609212097	Nguyễn Ngọc Thiên Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
333	050609212099	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
334	050609212103	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
335	050609210974	Ngô Minh Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
336	050609211008	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh
337	050609211015	Đặng Trần Uyên Nhi	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
338	050609212116	Nguyễn Thanh Quỳnh Như	Nữ	Quản trị kinh doanh
339	050609212113	Lương Ngọc Quỳnh Như	Nữ	Quản trị kinh doanh
340	050609212114	Mai Thị Quỳnh Như	Nữ	Quản trị kinh doanh
341	050609211055	Phan Ngọc Uyên Như	Nữ	Quản trị kinh doanh
342	050609212121	Võ Hoài Phương Như	Nữ	Quản trị kinh doanh
343	050609212108	Đoàn Mỹ Nhung	Nữ	Quản trị kinh doanh
344	050609212109	Đoàn Thiên Nhung	Nữ	Quản trị kinh doanh
345	050609211074	Trần Thị Hồng Nhung	Nữ	Quản trị kinh doanh
346	050609211075	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	Quản trị kinh doanh
347	050609212123	Nguyễn Thứ Nữ	Nữ	Quản trị kinh doanh
348	050609212126	Tô Hà Kiều Oanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
349	050609212128	Vũ Hoàng Oanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
350	050609212129	Vũ Lê Kim Oanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
351	050609211104	Nguyễn Lâm Vĩnh Phát	Nam	Quản trị kinh doanh
352	050609211108	Nguyễn Minh Phi	Nam	Quản trị kinh doanh
353	050609211110	Lê Thanh Phong	Nam	Quản trị kinh doanh
354	050609212133	Dương Thanh Phong	Nam	Quản trị kinh doanh
355	050609211120	Nguyễn Thanh Phúc	Nam	Quản trị kinh doanh
356	050609211125	Mạch Lê Hoàng Phúc	Nam	Quản trị kinh doanh
357	050609212136	Đinh Diệu Phúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
358	050609211117	Dương Thị Hồng Phúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
359	050609211121	Quách Phan Hồng Phúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
360	050609211148	Đỗ Uyên Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
361	050609212138	Bùi Đỗ Uyên Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
362	050609212145	Ngô Như Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
363	050609212146	Nguyễn Phạm Hoàng Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
364	050609212149	Trần Thị Minh Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
365	050609211150	Nguyễn Thị Yên Phương	Nữ	Quản trị kinh doanh
366	050609212154	Vũ Hữu Minh Quân	Nam	Quản trị kinh doanh
367	050609211181	Nguyễn Minh Quang	Nam	Quản trị kinh doanh
368	050609211191	Nguyễn Thị Ngọc Quý	Nữ	Quản trị kinh doanh
369	050609212156	Trương Phú Quý	Nam	Quản trị kinh doanh
370	050609212159	Nguyễn Nhật Quyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
371	050609211207	Hà Thị Kim Quyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
372	050609211232	Phạm Trúc Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
373	050609212172	Vương Thị Như Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
374	050609212165	Nguyễn Hoàng Diễm Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
375	050609212167	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
376	050609211217	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
377	050609211229	Trần Như Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
378	050609211236	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Nữ	Quản trị kinh doanh
379	050609212174	Vũ Xuân Sơn	Nam	Quản trị kinh doanh
380	050609212177	Hồ Minh Tâm	Nam	Quản trị kinh doanh
381	050609211266	Nguyễn Vũ Tâm	Nam	Quản trị kinh doanh
382	050609211271	Nguyễn Thụy Băng Tâm	Nữ	Quản trị kinh doanh
383	050609211287	Trần Vĩnh Thái	Nam	Quản trị kinh doanh
384	050609212203	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	Quản trị kinh doanh
385	050609211290	Lê Tăng Đăng Thăng	Nam	Quản trị kinh doanh
386	050609211292	Trần Quốc Thắng	Nam	Quản trị kinh doanh
387	050609211299	Nguyễn Đan Thanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
388	050609212185	Phạm Thị Thúy Thanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
389	050609211308	Lại Thị Phương Thanh	Nữ	Quản trị kinh doanh
390	050609211328	Bùi Trương Phương Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
391	050609211323	Trần Phương Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
392	050609211350	Châu Ngọc Hạnh Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
393	050609212189	Công Đoàn Thanh Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
394	050609211334	Nguyễn N Phương Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
395	050609211337	Trần Phương Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
396	050609212194	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
397	050609212195	Nguyễn Thu Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
398	050609212196	Phạm Thị Kim Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
399	050609212201	Vũ Thị Thanh Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
400	050609211353	Lê Ngọc Thảo	Nữ	Quản trị kinh doanh
401	050609212205	Nguyễn Như Thê	Nữ	Quản trị kinh doanh
402	050609211361	Nguyễn Ngọc Thi	Nữ	Quản trị kinh doanh
403	050609212209	Võ Nguyễn Giang Thi	Nữ	Quản trị kinh doanh
404	050609212207	Nguyễn Ngọc Yến Thi	Nữ	Quản trị kinh doanh
405	050609212211	Trần Bảo Thiên	Nam	Quản trị kinh doanh
406	050609212210	Ngô Trịnh Đức Thiên	Nam	Quản trị kinh doanh
407	050609211375	Phạm Minh Thịnh	Nam	Quản trị kinh doanh
408	050609212215	Trần Đức Thịnh	Nam	Quản trị kinh doanh
409	050609211376	Huỳnh Thị Yến Thơ	Nữ	Quản trị kinh doanh
410	050609211377	Phạm Thị Minh Thơ	Nữ	Quản trị kinh doanh
411	050609212216	Đậu Thị Thanh Thoa	Nữ	Quản trị kinh doanh
412	050609212229	Đặng Thị Minh Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
413	050609212368	Nguyễn Lê Ngọc Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
414	050609211396	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
415	050609212230	Hồ Nguyễn Minh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
416	050609212241	Phùng Thị Anh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
417	050609212243	Văn Minh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
418	050609212245	Vũ Nguyễn Hoài	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
419	050609211421	Trần Ngọc Anh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
420	050609211403	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	Quản trị kinh doanh
421	050609212246	Võ Thị Huyền	Thương	Nữ	Quản trị kinh doanh
422	050609211442	Trần Thu	Thủy	Nữ	Quản trị kinh doanh
423	050609211443	Phạm Thanh	Thủy	Nữ	Quản trị kinh doanh
424	050609211444	Đỗ Thị Thu	Thúy	Nữ	Quản trị kinh doanh
425	050609211449	Phan Gia Phương	Thùy	Nữ	Quản trị kinh doanh
426	050609212221	Ngô Gia	Thùy	Nữ	Quản trị kinh doanh
427	050609212222	Nguyễn Đoan	Thùy	Nữ	Quản trị kinh doanh
428	050609212223	Vũ Thái Phương	Thùy	Nữ	Quản trị kinh doanh
429	050609212251	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	Quản trị kinh doanh
430	050609211476	Bùi Hà	Tiên	Nữ	Quản trị kinh doanh
431	050609212256	Huỳnh Hồ	Tiến	Nam	Quản trị kinh doanh
432	050609211482	Trần Hoàng	Tiến	Nam	Quản trị kinh doanh
433	050609212257	Bùi Phước	Tín	Nam	Quản trị kinh doanh
434	050609212261	Lê Hữu	Toàn	Nam	Quản trị kinh doanh
435	050609211516	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trâm	Nữ	Quản trị kinh doanh
436	050609211539	Nguyễn Ngọc Huyền	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
437	050609211530	Trương Ngọc	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
438	050609212281	Đinh Thái Bảo	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
439	050609212284	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
440	050609212282	Lê Ngọc Huyền	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
441	050609212286	Trần Bình Quế	Trân	Nữ	Quản trị kinh doanh
442	050609212266	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	Quản trị kinh doanh
443	050609212262	Đặng Phạm Huyền	Trang	Nữ	Quản trị kinh doanh
444	050609211572	Lưu Thị Huyền	Trang	Nữ	Quản trị kinh doanh
445	050609212275	Ngô Nguyễn Cát	Tranh	Nữ	Quản trị kinh doanh
446	050609211577	Đỗ Cao	Trí	Nam	Quản trị kinh doanh
447	050609211580	Nguyễn Minh	Triết	Nam	Quản trị kinh doanh
448	050609212290	Trần Kiều	Trình	Nữ	Quản trị kinh doanh
449	050609211583	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	Nữ	Quản trị kinh doanh
450	050609211598	Tô Thanh	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
451	050609212293	Lê Huỳnh Nhã	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
452	050609212291	Đỗ Lưu Thanh	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
453	050609212297	Trần Phạm Thanh	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
454	050609212299	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
455	050609211607	Đinh Phạm Phương	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
456	050609212294	Nguyễn Hoàng Nhã	Trúc	Nữ	Quản trị kinh doanh
457	050609211615	Phạm Ngọc Hoàng	Trung	Nam	Quản trị kinh doanh
458	050609212300	Lại Quốc	Trường	Nam	Quản trị kinh doanh
459	050609211617	Nguyễn Khang	Trường	Nam	Quản trị kinh doanh
460	050609211624	Lê Thị Ngọc	Tú	Nữ	Quản trị kinh doanh
461	050609212303	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	Quản trị kinh doanh
462	050609212306	Nguyễn Ngọc Anh	Tuấn	Nam	Quản trị kinh doanh
463	050609211634	Nguyễn Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	Quản trị kinh doanh
464	050609212308	Nguyễn Trí	Tuệ	Nam	Quản trị kinh doanh
465	050609212309	Đỗ Lâm	Tùng	Nam	Quản trị kinh doanh
466	050609212313	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	Nữ	Quản trị kinh doanh
467	050609211647	Nguyễn Thị Kim	Tuyển	Nữ	Quản trị kinh doanh
468	050609211645	Nguyễn Thùy Kim	Tuyển	Nữ	Quản trị kinh doanh
469	050609211648	Nguyễn Phạm Thanh	Tuyển	Nữ	Quản trị kinh doanh
470	050609211652	Đỗ Thị Ngọc	Tuyển	Nữ	Quản trị kinh doanh
471	050609211662	Phùng Ngọc	Tỷ	Nam	Quản trị kinh doanh
472	050609211673	Huỳnh Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
473	050609212315	Nguyễn Thụy Phương	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
474	050609212316	Nguyễn Vũ Như	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
475	050609212318	Trần Phương	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
476	050609212319	Trương Hà Trúc	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
477	050609212320	Võ Hoàng Phương	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
478	050609211663	Lê Mỹ	Uyên	Nữ	Quản trị kinh doanh
479	050609211686	Nguyễn Phạm Khánh	Vân	Nữ	Quản trị kinh doanh
480	050609212324	Trần Thu	Vân	Nữ	Quản trị kinh doanh
481	050609212322	Võ Phú	Văn	Nam	Quản trị kinh doanh
482	050609212329	Lê Thảo	Vi	Nữ	Quản trị kinh doanh
483	050609212326	Hồ Ngọc Thảo	Vi	Nữ	Quản trị kinh doanh
484	050609211707	Phạm Quang	Vinh	Nam	Quản trị kinh doanh
485	050609212332	Suông Gia	Vượng	Nam	Quản trị kinh doanh
486	050609212342	Trần Thị Tường	Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
487	050609211712	Lê Nguyễn Thùy	Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
488	050609212346	Võ Hồng Tường	Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
489	050609212366	Đặng Thảo	Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
490	050609212357	Đào Thanh Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
491	050609212339	Nguyễn Ngọc Mai Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
492	050609212337	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
493	050609212338	Nguyễn Minh Hoàng Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
494	050609212340	Nguyễn Ngọc Yến Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
495	050609212344	Trương Ngọc Yến Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
496	050609211736	Nguyễn Khả Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
497	050609211754	Phạm Ngọc Tường Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
498	050609211756	Phạm Tiên Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
499	050609212341	Trần Thị Tường Vy	Nữ	Quản trị kinh doanh
500	050609211760	Tô Đăng Vỹ	Nam	Quản trị kinh doanh
501	050609212347	Huỳnh A Vỹ	Nam	Quản trị kinh doanh
502	050609211762	Bùi Hương Xoan	Nữ	Quản trị kinh doanh
503	050609211766	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	Quản trị kinh doanh
504	050609211768	Diệp Thị Kim Xuân	Nữ	Quản trị kinh doanh
505	050609211773	Võ Ngọc Như Ý	Nữ	Quản trị kinh doanh
506	050609211787	Phan Dương Như Ý	Nữ	Quản trị kinh doanh
507	050609211772	Trần Như Ý	Nữ	Quản trị kinh doanh
508	050609211783	Trần Vũ Như Ý	Nữ	Quản trị kinh doanh
509	050609211799	Châu Kiều Hải Yến	Nữ	Quản trị kinh doanh
510	050609212353	Trần Ngọc Yến	Nữ	Quản trị kinh doanh
511	050609211790	Nguyễn Võ Ngọc Y Yên	Nữ	Quản trị kinh doanh
512	050609210005	Nguyễn Vũ Trường An	Nam	Tài chính Ngân hàng
513	050609210026	Trần Phạm Bình An	Nam	Tài chính Ngân hàng
514	050609211824	Nguyễn Yến Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
515	050609210033	Nguyễn Lê Trâm Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
516	050609210090	Mai Quỳnh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
517	050609210050	Lê Ngô Ngọc Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
518	050609211817	Nguyễn Minh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
519	050609211814	Huỳnh Trâm Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
520	050609210068	Nguyễn Thị Xuân Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
521	050609211823	Nguyễn Trần Minh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
522	050609210045	Cao Hoàng Minh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
523	050609211819	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
524	050609210072	Hồ Nguyễn Trâm Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
525	050609211815	Lê Phúc Minh Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
526	050609210098	Lê Trần Diệp Tú Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
527	050609210071	Phạm Trần Văn Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
528	050609210077	Lương Nguyễn Văn Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
529	050609210091	Hoàng Ngọc Bảo Anh	Nam	Tài chính Ngân hàng
530	050609211820	Nguyễn Nhật Anh	Nam	Tài chính Ngân hàng
531	050609210044	Nguyễn Lê Hồng Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
532	050609210063	Phạm Kim Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
533	050609210075	Đặng Châu Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
534	050609210080	Nguyễn Minh Anh	Nam	Tài chính Ngân hàng
535	050609210083	Phan Ngọc Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
536	050609210092	Nguyễn Khôi Anh	Nam	Tài chính Ngân hàng
537	050609210094	Nguyễn Lan Anh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
538	050609210079	Phan Thế Anh	Nam	Tài chính Ngân hàng
539	050609211835	Nguyễn Huỳnh Hồng Ánh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
540	050609211843	Lê Huỳnh Bắc	Nam	Tài chính Ngân hàng
541	050609210113	Võ Dương Tùng Bách	Nam	Tài chính Ngân hàng
542	050609211839	Nguyễn Thế Bách	Nam	Tài chính Ngân hàng
543	050609210114	Nguyễn Trường Nhật Bằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
544	050609211841	Ngô Trần Gia Bảo	Nam	Tài chính Ngân hàng
545	050609210118	Lê Bảo	Nam	Tài chính Ngân hàng
546	050609210124	Phạm Quốc Gia Bảo	Nam	Tài chính Ngân hàng
547	050609210128	Nguyễn Gia Bảo	Nam	Tài chính Ngân hàng
548	050609211845	Đặng Nguyên Bình	Nữ	Tài chính Ngân hàng
549	050609210140	Trần Nguyên Bình	Nam	Tài chính Ngân hàng
550	050609210138	Trịnh Thanh Bình	Nữ	Tài chính Ngân hàng
551	050609211846	Hà Thanh Bình	Nữ	Tài chính Ngân hàng
552	050609211854	Lê Thị Minh Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
553	050609210150	Trần Lê Ngọc Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
554	050609211853	Kiều Minh Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
555	050609210158	Phạm Thủy Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
556	050609211851	Hoàng Minh Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
557	050609211855	Phan Minh Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
558	050609210144	Trịnh Đỗ Bảo Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
559	050609210151	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
560	050609210164	Võ Thị Linh Chi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
561	050609210163	Phạm Nguyễn Ngọc Chi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
562	050609210162	Vũ Nguyễn Kim Chi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
563	050609210169	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
564	050609210178	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	Tài chính Ngân hàng
565	050609211861	Phùng Khánh Cường	Nam	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
566	050609210181	Mã Phương	Dân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
567	050609210185	Phan Thảo	Đang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
568	050609211888	Trần Hoàng Hải	Đang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
569	050609210190	Nguyễn Hải	Đang	Nam	Tài chính Ngân hàng
570	050609210198	Ngô Diễm Đông	Đào	Nữ	Tài chính Ngân hàng
571	050609210210	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
572	050609211886	Phan Thành	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
573	050609211884	Mào Thành	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
574	050609211885	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
575	050609211887	Trần Hoàng	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
576	050609210211	Bùi Nguyễn Phúc	Đạt	Nam	Tài chính Ngân hàng
577	050609211864	Lê Thị Thúy	Diễm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
578	050609210215	Lê Kiều	Diễm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
579	050609211889	Nguyễn Bảo	Định	Nữ	Tài chính Ngân hàng
580	050609210236	Lê Ngọc Phương	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
581	050609210235	Vũ Phương	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
582	050609211867	Lê Thị Kim	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
583	050609210234	Trần Nhật Thùy	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
584	050609210237	Lê Nguyễn Hoàng	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
585	050609210233	Lê Ngọc Xuân	Dung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
586	050609210240	Nguyễn Trí	Dũng	Nam	Tài chính Ngân hàng
587	050609211868	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	Tài chính Ngân hàng
588	050609210252	Vũ Bạch	Dương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
589	050609210257	Nguyễn Thuý	Dương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
590	050609210261	Phạm	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
591	050609210260	Nguyễn Mạnh	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
592	050609211870	Đỗ Khánh	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
593	050609211872	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
594	050609211873	Nguyễn Nhật	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
595	050609211875	Nguyễn Trần Bảo	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
596	050609210266	Phạm Bảo	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
597	050609210268	Lưu Nguyễn Khánh	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
598	050609210270	Trương Bảo	Duy	Nam	Tài chính Ngân hàng
599	050609211879	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
600	050609210279	Trần Ngọc	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
601	050609211876	Đào Thị Mỹ	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
602	050609210281	Tô Nữ Kiều	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
603	050609210286	Phạm Mai Mỹ	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
604	050609210287	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
605	050609210294	Trương Quý Hoàng	Gia	Nam	Tài chính Ngân hàng
606	050609211896	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
607	050609211901	Vũ Hồng Hà	Giang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
608	050609211893	Giáp Hoàng Lê	Giang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
609	050609211900	Võ Lê Khánh	Giang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
610	050609210296	Nguyễn Thị Hương	Giang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
611	050609210326	Bùi Thụy Thu	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
612	050609211903	Đoàn Nguyệt	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
613	050609211907	Lê Vũ	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
614	050609211908	Nguyễn Hồng	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
615	050609210312	Nguyễn Thu	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
616	050609210317	Trương Thị Ngọc	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
617	050609210318	Lê Phạm Thanh	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
618	050609210323	Phạm Hoàng	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
619	050609210314	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	Tài chính Ngân hàng
620	050609210350	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
621	050609211922	Lê Gia	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
622	050609211929	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
623	050609211935	Trần Huỳnh Cẩm	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
624	050609211924	Lê Ngọc Bảo	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
625	050609211931	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
626	050609211932	Phan Trúc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
627	050609210356	Trần Huỳnh Thanh	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
628	050609210365	Bùi Thị Ngọc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
629	050609210366	Huỳnh Ngọc	Hân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
630	050609210375	Đào Thị Thúy	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
631	050609211919	Trần Mai Thanh	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
632	050609211920	Vũ Phan Minh	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
633	050609211916	Nguyễn Thanh	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
634	050609211918	Phạm Thị Mỹ	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
635	050609210371	Cao Thị Ngọc	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
636	050609210379	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
637	050609211912	Nguyễn Thị Anh	Hào	Nữ	Tài chính Ngân hàng
638	050609211913	Vương Minh	Hào	Nam	Tài chính Ngân hàng
639	050609210398	Hoàng Trọng	Hậu	Nam	Tài chính Ngân hàng
640	050609210400	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	Tài chính Ngân hàng
641	050609211941	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
642	050609210402	Lương Phạm Diệu Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
643	050609211938	Cao Thị Thanh Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
644	050609211937	Âu Thuý Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
645	050609211939	Hà Thu Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
646	050609211942	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
647	050609210403	Nguyễn Như Hiền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
648	050609210415	Nguyễn Công Hiếu	Nam	Tài chính Ngân hàng
649	050609211943	Lục Đức Hiếu	Nam	Tài chính Ngân hàng
650	050609211944	Nguyễn Chí Hiếu	Nam	Tài chính Ngân hàng
651	050609210420	Trần La Trung Hiếu	Nam	Tài chính Ngân hàng
652	050609210422	Võ Ngọc Thúy Hoa	Nữ	Tài chính Ngân hàng
653	050609210428	Trần Thị Minh Hoài	Nữ	Tài chính Ngân hàng
654	050609210430	Nguyễn Minh Hoàn	Nam	Tài chính Ngân hàng
655	050609210438	Trần Đăng Huy Hoàng	Nam	Tài chính Ngân hàng
656	050609210434	Nguyễn Phương Hoàng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
657	050609211948	Nguyễn Nhật Hoàng	Nam	Tài chính Ngân hàng
658	050609210433	Lê Sỹ Hoàng	Nam	Tài chính Ngân hàng
659	050609210437	Lê Trần Như Hoàng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
660	050609211951	Nguyễn Đăng Minh Hùng	Nam	Tài chính Ngân hàng
661	050609210451	Nguyễn Quang Hưng	Nam	Tài chính Ngân hàng
662	050609211971	Mai Hoàng Hưng	Nam	Tài chính Ngân hàng
663	050609211973	Trần Gia Hưng	Nam	Tài chính Ngân hàng
664	050609210455	Bùi Khải Hưng	Nam	Tài chính Ngân hàng
665	050609210460	Hồ Xuân Hương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
666	050609210458	Đoàn Thiên Hương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
667	050609210459	Lê Thị Mỹ Hương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
668	050609211977	Võ Lê Mai Hương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
669	050609210465	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
670	050609210477	Lê Nguyễn Bá Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
671	050609211956	Nguyễn Đặng Minh Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
672	050609210478	Lê Phạm Đức Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
673	050609211958	Phan A Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
674	050609212367	Lê Gia Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
675	050609211953	Bùi Lê Quang Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
676	050609211954	Nguyễn Bá Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
677	050609211955	Nguyễn Đình Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
678	050609211961	Trần Ngọc Thiên Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
679	050609210481	Kinh Quang Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
680	050609210485	Bùi Quang	Huy	Nam	Tài chính Ngân hàng
681	050609210494	Trần Mai Lệ	Huyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
682	050609211967	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
683	050609210502	Hà Vũ Thanh	Huyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
684	050609210511	Huỳnh Ngọc Minh	Kha	Nữ	Tài chính Ngân hàng
685	050609210516	Chung Ngọc Hoàng	Khang	Nam	Tài chính Ngân hàng
686	050609211979	Nguyễn Bảo	Khang	Nam	Tài chính Ngân hàng
687	050609210518	Hồng Tiến	Khang	Nam	Tài chính Ngân hàng
688	050609210527	Trương Nguyễn Nhã	Khanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
689	050609210522	Lê Nguyễn Phương	Khanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
690	050609211982	Nguyễn Thị Thu	Khanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
691	050609210532	Ngô Nhật	Khánh	Nam	Tài chính Ngân hàng
692	050609210534	Nguyễn Huỳnh Minh	Khánh	Nam	Tài chính Ngân hàng
693	050609211984	Ngô Huy	Khánh	Nam	Tài chính Ngân hàng
694	050609210543	Hà Lê Hoàng	Khánh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
695	050609210545	Ninh Gia	Khánh	Nam	Tài chính Ngân hàng
696	050609210546	Trần Quốc	Khánh	Nam	Tài chính Ngân hàng
697	050609210550	Võ Đặng Hoàng Gia	Khiêm	Nam	Tài chính Ngân hàng
698	050609211987	Ngô Gia	Khiêm	Nam	Tài chính Ngân hàng
699	050609210551	Lê Gia	Khiêm	Nam	Tài chính Ngân hàng
700	050609211989	Phan Võ Anh	Khoa	Nam	Tài chính Ngân hàng
701	050609210553	Tạ Thành Minh	Khoa	Nam	Tài chính Ngân hàng
702	050609210561	Hồ Anh	Khoa	Nam	Tài chính Ngân hàng
703	050609211990	Quách Kiến	Khoáng	Nam	Tài chính Ngân hàng
704	050609210571	Hà Sỹ	Khôi	Nam	Tài chính Ngân hàng
705	050609211991	Lê Đăng	Khôi	Nam	Tài chính Ngân hàng
706	050609210566	Lê Huy	Khôi	Nam	Tài chính Ngân hàng
707	050609210580	Đoàn An	Khương	Nam	Tài chính Ngân hàng
708	050609210582	Bùi Đoàn An	Khương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
709	050609210587	Trần Trung	Kiên	Nam	Tài chính Ngân hàng
710	050609210585	Nguyễn Văn Vũ	Kiên	Nam	Tài chính Ngân hàng
711	050609211996	Lâm Thuý	Kiều	Nữ	Tài chính Ngân hàng
712	050609210594	Nguyễn Thị Oanh	Kiều	Nữ	Tài chính Ngân hàng
713	050609210596	Nguyễn Thị Thiên	Kim	Nữ	Tài chính Ngân hàng
714	050609210610	Ngô Nhựt	Lâm	Nam	Tài chính Ngân hàng
715	050609211999	Lê Vinh	Lâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
716	050609210607	Lê Nguyễn Trúc	Lâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
717	050609210614	Đặng Thị Phương	Lan	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
718	050609210616	Nguyễn Ngọc Như	Lan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
719	050609210620	Bùi Thị Mỹ	Lan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
720	050609210622	Huỳnh Cẩm	Lê	Nữ	Tài chính Ngân hàng
721	050609210624	Huỳnh Ngọc	Lê	Nữ	Tài chính Ngân hàng
722	050609210625	Trương Ngọc Hân	Li	Nữ	Tài chính Ngân hàng
723	050609210628	Lê Thị Bích	Liên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
724	050609210629	Phạm Thị Hồng	Liên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
725	050609210655	Nguyễn Phùng Mỹ	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
726	050609210687	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
727	050609210638	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
728	050609210686	Nguyễn Bảo Kiều	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
729	050609212008	Nguyễn Dương Thùy	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
730	050609210676	Hồ Thị Ngọc	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
731	050609212007	Kiến Thị Trúc	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
732	050609212011	Nguyễn Thị Thảo	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
733	050609212013	Nguyễn Thị Tường	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
734	050609212014	Phan Bạch Khánh	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
735	050609212015	Phan Thị Nhã	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
736	050609210632	Bùi Nguyễn Yến	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
737	050609210639	Phan Nguyễn Thuỳ	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
738	050609210650	Đinh Thụy Huệ	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
739	050609210657	Ngô Thị Mỹ	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
740	050609210659	Nguyễn Trần Nhã	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
741	050609210673	Nguyễn Ngọc Gia	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
742	050609210680	Huỳnh Thị Giao	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
743	050609212012	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
744	050609210691	Mai Thanh	Loan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
745	050609212021	Nguyễn Thị Bích	Loan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
746	050609210690	Đinh Thị Kim	Loan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
747	050609210693	Hoàng Thị Hương	Loan	Nữ	Tài chính Ngân hàng
748	050609210696	Đặng Thành	Lộc	Nam	Tài chính Ngân hàng
749	050609212022	Đinh Ngọc	Long	Nam	Tài chính Ngân hàng
750	050609210701	Trần Quyết	Long	Nam	Tài chính Ngân hàng
751	050609212024	Tạ Nguyễn Hoàng	Long	Nam	Tài chính Ngân hàng
752	050609212029	Trần Thuần	Lương	Nam	Tài chính Ngân hàng
753	050609212030	Trần Trúc	Ly	Nữ	Tài chính Ngân hàng
754	050609210711	Phạm Thị Khánh	Ly	Nữ	Tài chính Ngân hàng
755	050609212365	Võ Tuyết	Lynh	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
756	050609210715	Đặng Thị Quỳnh Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
757	050609210718	Nguyễn Phương Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
758	050609210722	Nguyễn Lê Thanh Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
759	050609212033	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
760	050609212034	Nguyễn Quỳnh Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
761	050609212036	Phạm Ngọc Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
762	050609210727	Trần Thị Phương Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
763	050609210724	Nguyễn Đỗ Huỳnh Mai	Nữ	Tài chính Ngân hàng
764	050609210729	Đàm Huệ Mẫn	Nữ	Tài chính Ngân hàng
765	050609210731	Nguyễn Huy Mạnh	Nam	Tài chính Ngân hàng
766	050609210732	Lưu Phương May	Nữ	Tài chính Ngân hàng
767	050609210752	Ngô Hiền Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
768	050609210755	Võ Hoàng Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
769	050609210740	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
770	050609212041	Huỳnh Thy Minh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
771	050609210739	Hoàng Đức Anh Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
772	050609210754	Võ Hoàng Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
773	050609212043	Lê Vũ Quang Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
774	050609212044	Nguyễn Thị Hồng Minh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
775	050609212046	Phạm Quang Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
776	050609212048	Trần Nguyệt Minh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
777	050609210768	Ung Nhật Minh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
778	050609210749	Phan Gia Minh	Nam	Tài chính Ngân hàng
779	050609210776	Phạm Trần Hải My	Nữ	Tài chính Ngân hàng
780	050609210772	Lê Trang My	Nữ	Tài chính Ngân hàng
781	050609212369	Võ Hoàng My	Nữ	Tài chính Ngân hàng
782	050609212049	Trần Khải My	Nữ	Tài chính Ngân hàng
783	050609210774	Trần Hà My	Nữ	Tài chính Ngân hàng
784	050609210797	Nguyễn Nhật Nam	Nam	Tài chính Ngân hàng
785	050609210802	Nguyễn Thành Nam	Nam	Tài chính Ngân hàng
786	050609210795	Trần Nguyễn Hải Nam	Nam	Tài chính Ngân hàng
787	050609210809	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	Tài chính Ngân hàng
788	050609212052	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	Tài chính Ngân hàng
789	050609210811	Nguyễn Phương Nga	Nữ	Tài chính Ngân hàng
790	050609210857	Nguyễn Thụy Khánh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
791	050609210836	Nguyễn Tôn Danh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
792	050609210827	Dương Tuyết Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
793	050609212061	Tạ Nguyễn Kim Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
794	050609212057	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
795	050609210821	Mai Thị Thu Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
796	050609210820	Đặng Thị Phương Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
797	050609210855	Đặng Bích Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
798	050609212055	Nguyễn Hồ Kim Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
799	050609212058	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
800	050609212062	Võ Phạm Ngọc Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
801	050609210832	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
802	050609210835	Lê Đình Huỳnh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
803	050609210841	Kiều Thị Kim Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
804	050609210844	Lê Thị Tuyết Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
805	050609210847	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
806	050609210858	Đào Phúc Ngân	Nam	Tài chính Ngân hàng
807	050609210863	Võ Mỹ Mẫn Nghi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
808	050609210868	Nguyễn Phương Gia Nghi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
809	050609210865	Nguyễn Ngọc Trúc Nghi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
810	050609210873	Nguyễn Phạm Thảo Nghi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
811	050609210876	Nguyễn Xuân Nghiêm	Nam	Tài chính Ngân hàng
812	050609212066	Nguyễn Trung Ngoan	Nam	Tài chính Ngân hàng
813	050609210892	Trương Thị Bích Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
814	050609212074	Phù Thanh Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
815	050609210919	Nguyễn Huỳnh Bích Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
816	050609210889	Trác Thái Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
817	050609210901	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
818	050609210912	Nguyễn Ánh Bảo Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
819	050609212071	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
820	050609210894	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
821	050609210914	Hồ Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
822	050609212070	Nguyễn Hoài Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
823	050609210880	Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
824	050609212068	Lê Hồ Hồng Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
825	050609212069	Ngô Minh Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
826	050609210904	Nguyễn Hoàng Như Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
827	050609210917	Lê Thị Như Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
828	050609210918	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
829	050609210921	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
830	050609210929	Lê Trung Nguyên	Nam	Tài chính Ngân hàng
831	050609212079	Phan Nam Thảo Nguyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
832	050609210943	Đoàn Thị Thảo Nguyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
833	050609212077	Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
834	050609210938	Lê Võ Bình Nguyên	Nam	Tài chính Ngân hàng
835	050609210947	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
836	050609210933	Trương Công Nguyên	Nam	Tài chính Ngân hàng
837	050609212081	Hà Hải Nguyệt	Nữ	Tài chính Ngân hàng
838	050609210962	Trần Thanh Nhã	Nữ	Tài chính Ngân hàng
839	050609212084	Phan Thị Thanh Nhã	Nữ	Tài chính Ngân hàng
840	050609210967	Đỗ Lại Hoàng Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
841	050609212088	Lê Đình Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
842	050609210964	Trần Hoàng Thiện Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
843	050609212086	Bùi Hữu Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
844	050609212087	Đinh Nguyễn Việt Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
845	050609212089	Nguyễn Thành Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
846	050609210968	Nguyễn Diễm Thiện Nhân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
847	050609210965	Lê Thành Nhân	Nam	Tài chính Ngân hàng
848	050609212091	Võ Hoàng Minh Nhật	Nữ	Tài chính Ngân hàng
849	050609210971	Lê Anh Nhật	Nam	Tài chính Ngân hàng
850	050609210998	Vũ Uyên Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
851	050609210997	Ngô Lê Phương Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
852	050609210994	Hoàng Yến Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
853	050609210990	Phan Tuyết Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
854	050609211024	Đào Thị Tuyết Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
855	050609210977	Huỳnh Lê Yến Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
856	050609210981	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
857	050609211016	Ngô Hạnh Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
858	050609210988	Đào Ngọc Yến Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
859	050609211025	Nguyễn Thanh Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
860	050609212101	Quách Tổ Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
861	050609211003	Lê Hoàng Băng Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
862	050609210984	Võ Vân Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
863	050609210987	Trần Võ Hoàng Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
864	050609212092	Dương Phạm Oanh Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
865	050609212094	Hồ Ngọc Yến Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
866	050609212098	Nguyễn Thị Uyên Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
867	050609212100	Nguyễn Trần Yến Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
868	050609212106	Võ Trần Hạnh Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
869	050609212107	Võ Trần Khánh Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
870	050609210979	Vũ Trần Kiều	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
871	050609210993	Nguyễn Đào Phương	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
872	050609210999	Võ Phạm Ái	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
873	050609211000	Uông Gia	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
874	050609211012	Nguyễn Lương Phương	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
875	050609211020	Dương Ngọc	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
876	050609211021	Hứa Khả	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
877	050609211022	Nguyễn Thúy	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
878	050609211023	Đặng Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
879	050609211030	Phạm Thu	Nhiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
880	050609212111	Lê Huỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
881	050609212110	Đặng Thanh Tâm	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
882	050609211039	Trần Hoàng Yến	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
883	050609211036	Ngô Thị Quỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
884	050609211046	Bạch Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
885	050609212115	Nguyễn Minh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
886	050609212119	Trần Mỹ	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
887	050609212120	Trịnh Ngọc	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
888	050609212118	Trà Thị Hoàng	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
889	050609211041	Cao Huỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
890	050609212112	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
891	050609212117	Phan Thanh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
892	050609211032	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
893	050609211033	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
894	050609211034	Phạm Huỳnh Ngọc	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
895	050609211045	Lâm Tâm	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
896	050609211050	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
897	050609211066	Bùi Kiều	Như	Nữ	Tài chính Ngân hàng
898	050609211067	Hồ Sông	Nhuệ	Nữ	Tài chính Ngân hàng
899	050609211068	Phạm Thị Hồng	Nhung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
900	050609211077	Phạm Trương Hồng	Nhung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
901	050609211078	Mai Thị	Nhung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
902	050609211076	Lê Thị	Nhung	Nữ	Tài chính Ngân hàng
903	050609212122	Nguyễn Văn Bảo	Ninh	Nam	Tài chính Ngân hàng
904	050609211095	Nguyễn Ngọc Hà	Oanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
905	050609211098	Trần Đại	Phát	Nam	Tài chính Ngân hàng
906	050609211101	Lê Văn	Phát	Nam	Tài chính Ngân hàng
907	050609212130	Lê Đức	Phát	Nam	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
908	050609212131	Phạm Ngọc	Phát	Nam	Tài chính Ngân hàng
909	050609212132	Nguyễn Minh	Phi	Nam	Tài chính Ngân hàng
910	050609211113	Trần Gia	Phú	Nam	Tài chính Ngân hàng
911	050609212134	Phạm Ngô An	Phú	Nam	Tài chính Ngân hàng
912	050609212135	Phạm Thanh	Phú	Nam	Tài chính Ngân hàng
913	050609211114	Nguyễn Triệu Tấn	Phú	Nam	Tài chính Ngân hàng
914	050609212137	Lê Thị Kim	Phúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
915	050609212140	Lê Phương Thiên	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
916	050609212139	Đào Thị Thanh	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
917	050609211136	Nhâm Thu	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
918	050609212141	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
919	050609212142	Lê Vũ	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
920	050609212147	Nguyễn Thị Hồng	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
921	050609212148	Phạm Thị Trúc	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
922	050609211139	Lê Lan	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
923	050609211147	Nguyễn Ngọc Minh	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
924	050609211159	Phạm Phan Trúc	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
925	050609211163	Lê Việt	Phương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
926	050609212150	Đinh Thị Kim	Phượng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
927	050609211164	Mai Nguyễn Yến	Phượng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
928	050609211165	Võ Thị Kim	Phượng	Nữ	Tài chính Ngân hàng
929	050609211168	Phan Đào Quán	Quân	Nam	Tài chính Ngân hàng
930	050609211172	Lâm Minh	Quân	Nam	Tài chính Ngân hàng
931	050609212151	Lê Mỹ	Quân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
932	050609212152	Nguyễn Minh	Quân	Nam	Tài chính Ngân hàng
933	050609212153	Trần Minh	Quân	Nam	Tài chính Ngân hàng
934	050609211176	Lê Huệ	Quân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
935	050609211180	Trần Huỳnh Thanh	Quang	Nam	Tài chính Ngân hàng
936	050609211185	Nguyễn Khả	Quang	Nam	Tài chính Ngân hàng
937	050609211182	Trần Minh	Quang	Nam	Tài chính Ngân hàng
938	050609211186	Phạm Thị Hồng	Quế	Nữ	Tài chính Ngân hàng
939	050609212155	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	Nữ	Tài chính Ngân hàng
940	050609211189	Phạm Nguyễn Thanh	Quý	Nữ	Tài chính Ngân hàng
941	050609211194	Lê Ngọc Vân	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
942	050609211196	Trương Mỹ	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
943	050609211195	Trần Minh	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
944	050609211206	Đỗ Thủy	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
945	050609212158	Nguyễn Ngọc	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
946	050609211205	Hà Bảo	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
947	050609211210	Ngô Thị Mỹ	Quyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
948	050609212161	Hoàng Nguyễn Minh	Quyên	Nam	Tài chính Ngân hàng
949	050609212163	Nguyễn Đặng Như	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
950	050609211218	Đặng Mỹ	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
951	050609211224	Trần Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
952	050609212170	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
953	050609212162	Lê Trương Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
954	050609212164	Nguyễn Hà Nguyệt	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
955	050609212166	Nguyễn Phương	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
956	050609212171	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
957	050609211230	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
958	050609211231	Lê Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
959	050609211238	Đào Thị Như	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
960	050609211246	Trần Diễm	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
961	050609211244	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
962	050609212173	Nguyễn Hạnh	San	Nữ	Tài chính Ngân hàng
963	050609211251	Huỳnh Tấn	Sang	Nam	Tài chính Ngân hàng
964	050609211252	Nguyễn Ngọc	Son	Nữ	Tài chính Ngân hàng
965	050609212175	Đặng Ánh	Sương	Nữ	Tài chính Ngân hàng
966	050609212176	Phạm Minh	Tài	Nam	Tài chính Ngân hàng
967	050609211279	Phan Phương	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
968	050609212178	Nguyễn Lê Quỳnh	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
969	050609212179	Nguyễn Trần Phương	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
970	050609212181	Tạ Thạc	Tâm	Nam	Tài chính Ngân hàng
971	050609211269	Huỳnh Thảo	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
972	050609211273	Ngô Kim	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
973	050609211277	Huỳnh Hiếu	Tâm	Nam	Tài chính Ngân hàng
974	050609211272	Trương Thị Mỹ	Tâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
975	050609211281	Thái Thanh	Tân	Nam	Tài chính Ngân hàng
976	050609212182	Nguyễn Ngọc Lan	Tây	Nữ	Tài chính Ngân hàng
977	050609212183	Hồ Sỹ Anh	Thái	Nam	Tài chính Ngân hàng
978	050609212184	Nguyễn Công	Thái	Nam	Tài chính Ngân hàng
979	050609212204	Võ Hồng	Thắm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
980	050609211297	Phạm Văn	Thắng	Nam	Tài chính Ngân hàng
981	050609211298	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	Tài chính Ngân hàng
982	050609211311	Phan Ngọc Trúc	Thanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
983	050609211307	Trần Thị Yên	Thanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
984	050609211313	Hoàng Đan Thanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
985	050609211304	Trần Thị Thúy Thanh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
986	050609212187	Trương Đoàn Phước Thành	Nam	Tài chính Ngân hàng
987	050609211338	Lê Thị Ngọc Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
988	050609211327	Trần Phương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
989	050609211335	Phạm Hương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
990	050609211343	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
991	050609211332	Trần Hồ Thanh Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
992	050609212199	Trương Hoàng Thu Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
993	050609211329	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
994	050609212188	Bùi Thu Phương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
995	050609212190	Đỗ Thị Phương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
996	050609212191	Hồ Huỳnh Hương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
997	050609212193	Nguyễn Như Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
998	050609212197	Phạm Thị Ngọc Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
999	050609212198	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1000	050609212200	Trương Nguyễn Hoàng U Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1001	050609212202	Vũ Thanh Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1002	050609211325	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1003	050609211333	Huỳnh Lê Dạ Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1004	050609211340	Phạm Thùy Nguyên Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1005	050609211344	Nguyễn Trần Thị Phương Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1006	050609211348	Lê Thị Mai Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1007	050609211349	Lương Thanh Thảo	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1008	050609211363	Lê Hoàng Lan Thi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1009	050609212206	Lê Nguyễn Hoài Thi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1010	050609212208	Phạm Thị Minh Thi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1011	050609211357	Nguyễn Văn Thi	Nam	Tài chính Ngân hàng
1012	050609211362	Nguyễn Hồng Nhã Thi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1013	050609212212	Bùi Nguyễn Quang Thiệu	Nam	Tài chính Ngân hàng
1014	050609211374	Đoàn Hữu Thịnh	Nam	Tài chính Ngân hàng
1015	050609212213	Nguyễn Tấn Thịnh	Nam	Tài chính Ngân hàng
1016	050609212214	Phan Hữu Thịnh	Nam	Tài chính Ngân hàng
1017	050609211378	Võ Trần Ngọc Thơ	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1018	050609212217	Trần Thị Mỹ Thoa	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1019	050609212219	Huỳnh Ái Thu	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1020	050609212236	Nguyễn Minh Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1021	050609212239	Nguyễn Phạm Minh Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1022	050609211432	Nguyễn Ngọc Xuân	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1023	050609211404	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1024	050609211394	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1025	050609211401	Lê Trần Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1026	050609211402	Huỳnh Phạm Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1027	050609212238	Nguyễn Ngọc	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1028	050609211400	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1029	050609211382	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1030	050609212242	Thân Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1031	050609212227	Chu Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1032	050609212228	Đỗ Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1033	050609212232	Hoàng Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1034	050609212233	Hoàng Thị Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1035	050609212234	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1036	050609212235	Nguyễn Bảo Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1037	050609212237	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1038	050609212244	Võ Thị Thanh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1039	050609211398	Phạm Nguyễn Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1040	050609211405	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1041	050609211414	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1042	050609211422	Bùi Thị Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1043	050609211425	Dư Hà Minh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1044	050609211434	Trương Thanh	Thư	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1045	050609211440	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1046	050609212220	Nguyễn Thị Anh	Thủy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1047	050609212225	Tạ Thị Thu	Thủy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1048	050609212224	Đỗ Thị Thu	Thủy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1049	050609211457	Huỳnh Ngọc	Thủy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1050	050609211458	Nguyễn Lý Hàn	Thuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1051	050609212226	Trần Thị	Thuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1052	050609212248	Phạm Nguyễn Nhã	Thy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1053	050609212247	Phạm Ngọc	Thy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1054	050609211460	Kiều Nguyễn Mai	Thy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1055	050609212249	Văn Lê Uyên	Thy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1056	050609211467	Phạm Huỳnh Minh	Thy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1057	050609212253	Trần Mỹ	Tiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1058	050609212254	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1059	050609211475	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1060	050609211479	Võ Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1061	050609212255	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1062	050609211485	Võ Lê Cao	Tiến	Nam	Tài chính Ngân hàng
1063	050609211489	Nguyễn Thị	Tím	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1064	050609212259	Trần Hoàng	Tín	Nam	Tài chính Ngân hàng
1065	050609212258	Nguyễn Trọng	Tín	Nam	Tài chính Ngân hàng
1066	050609211491	Huỳnh Đoàn Trọng	Tín	Nam	Tài chính Ngân hàng
1067	050609212260	Hô Fa	Tina	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1068	050609211499	Nguyễn Bảo	Toàn	Nam	Tài chính Ngân hàng
1069	050609211504	Vũ Ngọc	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1070	050609211515	Nguyễn Ngọc Huyền	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1071	050609211513	Nguyễn Kiều Mai	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1072	050609212276	Đoàn Thị Kim	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1073	050609212279	Thới Đỗ Ngọc	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1074	050609211508	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1075	050609211509	Lê Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1076	050609211511	Phan Ngọc	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1077	050609211517	Nguyễn Tuyết	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1078	050609211518	Phan Gia Bảo	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1079	050609211519	Nguyễn Đỗ Huyền	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1080	050609211523	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1081	050609212278	Phạm Thị Thủy	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1082	050609211526	Huỳnh Ngọc	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1083	050609211527	Võ Thu	Trâm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1084	050609212283	Ngô Trần Ngọc	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1085	050609211532	Lương Thị Tuyết	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1086	050609212285	Quách Thùy Bảo	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1087	050609211540	Đặng Thị Bảo	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1088	050609212361	Tạ Minh Bảo	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1089	050609212287	Trần Ngọc	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1090	050609211531	Diệp Trần Ngọc	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1091	050609211544	Nguyễn Thị Tuyết	Trân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1092	050609211553	Nguyễn Minh	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1093	050609212268	Nguyễn Ngô Ngọc	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1094	050609211561	Vũ Thu	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1095	050609211552	Tạ Minh	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1096	050609212272	Tăng Trần Huyền	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1097	050609212274	Trương Thị Thuỳ	Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1098	050609211546	Hoàng Thị Huyền Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1099	050609212263	Đặng Thị Thùy Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1100	050609212264	Lê Ngô Thùy Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1101	050609212267	Nguyễn Ngọc Uyên Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1102	050609212271	Phan Ngọc Phương Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1103	050609211560	Đặng Thị Thu Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1104	050609211570	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1105	050609212269	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1106	050609212289	Tô Ngọc Trinh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1107	050609212288	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1108	050609211590	Phạm Lê Tuyết Trinh	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1109	050609211592	Phùng Văn Trọng	Nam	Tài chính Ngân hàng
1110	050609212295	Nguyễn Thị Lê Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1111	050609211594	Nguyễn Thị Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1112	050609211605	Lê Hoàng Lâm Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1113	050609211597	Hoàng Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1114	050609211596	Lê Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1115	050609212292	La Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1116	050609212296	Phạm Thị Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1117	050609212298	Trần Thị Thanh Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1118	050609211602	Nguyễn Xuân Trúc	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1119	050609211614	Lê Đức Anh Trung	Nam	Tài chính Ngân hàng
1120	050609211616	Huỳnh Lâm Chí Trung	Nam	Tài chính Ngân hàng
1121	050609211618	Nguyễn Văn Trường	Nam	Tài chính Ngân hàng
1122	050609211619	Đặng Quốc Trường	Nam	Tài chính Ngân hàng
1123	050609211626	Nguyễn Trần Việt Tú	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1124	050609211622	Nguyễn Thị Thanh Tú	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1125	050609212302	Huỳnh Ngọc Minh Tú	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1126	050609212304	Nguyễn Thụy Minh Tú	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1127	050609211627	Lê Thị Anh Tú	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1128	050609212307	Trần Lê Anh Tuấn	Nam	Tài chính Ngân hàng
1129	050609211632	Phạm Minh Tuấn	Nam	Tài chính Ngân hàng
1130	050609212305	Huỳnh Anh Tuấn	Nam	Tài chính Ngân hàng
1131	050609211643	Nguyễn Hào Cát Tường	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1132	050609211649	Phạm Thị Kim Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1133	050609212312	Vũ Thị Thanh Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1134	050609212310	Lê Võ Phương Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1135	050609211654	Phạm Ngọc Lam Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1136	050609211656	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1137	050609211658	Lê Thị Bích Tuyền	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1138	050609211660	Nguyễn Ngọc Giáng Tuyết	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1139	050609211664	Nguyễn Thị Hải Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1140	050609211666	Đặng Thục Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1141	050609211670	Ngô Phương Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1142	050609212314	Lê Phương Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1143	050609212317	Trần Minh Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1144	050609211665	Đỗ Phương Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1145	050609211674	Thái Nguyễn Thanh Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1146	050609211675	Nguyễn Khánh Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1147	050609211676	Trần Thị Như Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1148	050609211682	Nguyễn Trần Thục Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1149	050609211684	Nguyễn Thảo Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1150	050609211679	Huỳnh Lê Xuân Uyên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1151	050609212321	Phạm Thị Hà Văn	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1152	050609212328	Lê Thị Phương Vi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1153	050609212325	Cao Nữ Yến Vi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1154	050609212330	Trần Thị Yến Vi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1155	050609211695	Trần Huỳnh Yến Vi	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1156	050609211700	Nguyễn Khôi Vĩ	Nam	Tài chính Ngân hàng
1157	050609211702	Nguyễn Thành Việt	Nam	Tài chính Ngân hàng
1158	050609211705	Nguyễn Bá Vinh	Nam	Tài chính Ngân hàng
1159	050609212331	Nguyễn Việt Vinh	Nam	Tài chính Ngân hàng
1160	050609211710	Nguyễn Thanh Vũ	Nam	Tài chính Ngân hàng
1161	050609211720	Huỳnh Khánh Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1162	050609211740	Nguyễn Thùy Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1163	050609211757	Đặng Tuyết Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1164	050609211723	Nguyễn Ngọc Yến Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1165	050609211742	Lê Khánh Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1166	050609211718	Nguyễn Triệu Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1167	050609212334	Đậu Nguyễn Thảo Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1168	050609212335	Hoàng Thị Tường Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1169	050609212336	Lê Tường Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1170	050609212345	Trương Nguyễn Tường Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1171	050609211715	Phạm Thảo Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1172	050609211732	Đào Lê Thúy Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1173	050609211747	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GIỚI TÍNH	NGÀNH HỌC
1174	050609211752	Nguyễn Thị Bảo Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1175	050609211753	Võ Thị Thắm Vy	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1176	050609212348	Vương Tôn Vỹ	Nam	Tài chính Ngân hàng
1177	050609211759	Nguyễn Triệu Vỹ	Nam	Tài chính Ngân hàng
1178	050609211761	Nguyễn Thị Xiêm	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1179	050609212349	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1180	050609211774	Bùi Nguyễn Như Ý	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1181	050609212350	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1182	050609211784	Võ Huỳnh Như Ý	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1183	050609212351	Hoàng Trọng Gia Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1184	050609211789	Phạm Nguyễn Hòa Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1185	050609211797	Phạm Ngọc Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1186	050609212354	Trần Thị Hải Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1187	050609211794	Hồ Ngọc Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1188	050609211805	Lê Thị Hải Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng
1189	050609211806	Lê Minh Yên	Nữ	Tài chính Ngân hàng

(Danh sách có 1189 sinh viên).